

Số: 02/BC-HĐQT

Hà nội ngày 13 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty đăng ký giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIWASEEN3**
- Địa chỉ trụ sở chính: Km14+500 quốc lộ 1A xã Liên Ninh huyện Thanh Trì TP Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.8615419; Số fax: 0243.6860383
- Email: kxd.tckt@gmail.com
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VW3
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

- Ngày 31/01/2024, Công ty cổ phần Viwaseen3 tổ chức Đại hội cổ đông bất thường tháng 01/2024

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2024/NQ-ĐHCD	31/01/2024	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh:<ul style="list-style-type: none">+ Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác- mã ngành: 4511+ Đại lý ô tô và xe có động cơ khác – mã ngành: 4513- Thông qua nội dung Bổ sung Điều 5 Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty tương ứng nội dung Bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Ngày 23/05/2024, Công ty cổ phần Viwaseen3 tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	02/2024/NQ-ĐHCD	23/05/2024	- Báo cáo kết quả SXKD - ĐTPT năm 2023 và kế hoạch SXKD - ĐTPT năm 2024;

			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023; - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; - Thông qua Quyết toán thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024; - Thông qua lựa chọn Danh sách đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị năm 2024

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ngô Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	06/05/2022	
2	Nguyễn Hữu Hành	TVHĐQT	06/05/2022	
3	Nguyễn Thị Hương	TVHĐQT	06/05/2022	
4	Lưu Xuân Quang	TVHĐQT	06/05/2022	
5	Nguyễn Hải Đăng	TVHĐQT	06/05/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ngô Văn Dũng	03/03	100%	
2	Nguyễn Hữu Hành	03/03	100%	
3	Nguyễn Thị Hương	03/03	100%	
4	Lưu Xuân Quang	03/03	100%	
5	Nguyễn Hải Đăng	03/03	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc.

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các Nghị quyết của HĐQT ban hành; các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Công ty do HĐQT ban hành.

- Chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc thực hiện biện pháp/giải pháp điều hành tất cả các hoạt động SXKD của Công ty như: Công tác đấu thầu, tổ chức thi công xây lắp, nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình; công tác đầu tư xây dựng và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp... *u*

- Giám sát việc vay và sử dụng vốn, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho SXKD của Công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê; công tác thanh quyết toán thu hồi vốn công trình; việc lập Báo cáo tài chính.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 09 cuộc họp thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 11 Nghị quyết và 07 Quyết định, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
A	NGHỊ QUYẾT		
1	06/NQ-HĐQT	05/04/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 05/04/2024 về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024. HĐQT thống nhất chốt danh sách cổ đông ngày 02/05/2024; thời gian gia hạn tổ chức ĐHCĐTN năm 2024 ngày 23/05/2024. Lý do gia hạn: Công ty cần thêm thời gian để hoàn thiện một số công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
2	07 ^C /NQ-HĐQT	08/04/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 08/04/2024 nội dung chính bao gồm: + Thống nhất và biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD, ĐTPT năm 2024 và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, DTPT quý I/2024; kế hoạch quý II/2024. + Thống nhất phương án kinh doanh Gói xây lắp 8- Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh; + Thống nhất Báo cáo kết quả thanh lý tài sản đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng và hết khấu hao; + Thông qua Báo cáo tình hình họp kiểm kê tài sản và xử lý công nợ tại thời điểm 0h ngày 01/01/2024 + Thông qua Báo cáo kết quả tài chính năm 2023 và kế hoạch tài chính năm 2024. + Thống nhất phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương năm

			2024; + Thống nhất nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
3	16/NQ-HĐQT	03/07/2024	Nghị quyết chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023
4	19/NQ-HĐQT	18/07/2024	Nghị quyết thông qua phương án hạn mức tín dụng tại ngân hàng MB- Chi nhánh Thanh Trì
5	22/NQ-HĐQT	28/08/2024	Nghị quyết nâng bậc lương cán bộ quản lý Công ty ông Nguyễn Việt Dũng - PGĐ
6	24C/NQ-HĐQT	04/10/2024	Nghị quyết thông qua phương án hạn mức tín dụng ngân hàng TPbank – Chi nhánh Hà Nội
7	28/NQ-HĐQT	28/10/2024	Nghị quyết thông qua phương án hạn mức tín dụng ngân hàng NN và PTNT – Chi nhánh Thanh Trì.
8	29/NQ- HĐQT	28/10/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 28/10/2024 nội dung chính bao gồm: - Thống nhất và biểu quyết thông qua tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, ĐTPT 09 tháng đầu năm 2024; kế hoạch quý IV năm 2024 và kế hoạch SXKD, ĐTPT năm 2025. - Thống nhất thông qua phương án hạn mức tín dụng NH NN và PTNT – Chi nhánh Thanh Trì. - Cấp ủy và HĐQT thống nhất thông qua các bước thực hiện quy trình nhân sự giới thiệu chức danh Giám đốc Công ty đối với ông Lưu Xuân Quang.kể từ ngày 01/01/2025.
9	33/NQ-HĐQT	19/12/2024	Nghị quyết Miễn nhiệm và Bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty
10	37/NQ-HĐQT	23/12/2024	Nghị quyết thông qua phương án cấp bổ sung hạn mức tín dụng theo hình món tại Ngân hàng TPbank – Chi nhánh Hà Nội.
11	39/NQ-HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Việt Dũng kể từ ngày 02/01/2025.
B	QUYẾT ĐỊNH		
1	09/QĐ - VWS	09/04/2024	Quyết định Phương án kinh doanh Gói xây lắp 8 – Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh.
2	10/QĐ-HĐQT	09/04/2024	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương thực hiện năm 2024.
3	23/QĐ-HĐQT	28/08/2024	Quyết định nâng bậc lương cán bộ quản lý Công ty ông Nguyễn Việt Dũng – PGĐ

4	25/QĐ- HĐQT	08/10/2024	Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí Ông Nguyễn Hữu Hành – GD Công ty
5	34 /QĐ- HĐQT	19/12/2024	Quyết định về việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Hữu Hành – GD Công ty (nghỉ chế độ hưu trí) kể từ 01/01/2025
6	34 /QĐ- HĐQT	19/12/2024	Quyết định về việc bỏ nhiệm Ông Lưu Xuân Quang- Giám đốc Công ty kể từ 01/01/2025.
7	40/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Quyết định miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Việt Dũng kể từ ngày 02/01/2025.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bùi Khánh Linh	Trưởng ban	06/5/2022	Thạc sỹ kế toán Q tế, Cử nhân kinh tế
2	Bùi Việt Trung	Thành viên	06/5/2022	Cử nhân Luật
3	Lê Ngọc Bình	Thành viên	06/5/2022	Kỹ sư CTN

2. Các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Khánh Linh	03/03	100%	100%	
2	Bùi Việt Trung	03/03	100%	100%	
3	Lê Ngọc Bình	03/03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành :

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viwaseen3. Ban kiểm soát đã tiến hành các công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ của Công ty về quản lý, phòng ngừa rủi ro;
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Quy chế, quy định nội bộ Công ty;

KL

- Soát xét về tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong quá trình quản lý, điều hành;

- Kiểm tra công tác tài chính, kế toán; soát xét, thẩm tra Báo cáo tài chính quý;

- Tổ chức 03 cuộc họp nhằm thông qua chương trình, kế hoạch kiểm soát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, đánh giá kết quả hoạt động SKXD của Công ty; rà soát tài liệu, báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2024; đánh giá hoạt động theo Chương trình tuân thủ;

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT Công ty thông qua đó đưa ra các ý kiến và kiến nghị đối với HĐQT, Ban Giám đốc trong quản lý và điều hành Công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban điều hành và các cấp quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban giám đốc, cán bộ quản lý cung cấp tài liệu, hồ sơ, thông tin, để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): **KHÔNG CÓ**

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm TV BDH
1	Nguyễn Hữu Hành	24/12/1963	Giám đốc - Kỹ sư xây dựng cấp thoát nước	01/01/2025
2	Lưu Xuân Quang	01/09/1975	Phó Giám đốc - Kỹ sư xây dựng cấp thoát nước	01/01/2025
3	Vũ Đức Toàn	22/04/1975	Phó Giám đốc - Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	10/10/2019
4	Nguyễn Việt Dũng	16/06/1972	Phó Giám đốc - Tiến sỹ kinh tế, Kỹ sư XD, Cử nhân ngoại ngữ	02/01/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Văn Hải	17/03/1977	Cử nhân kế toán	11/07/2022

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Thành viên HĐQT Công ty đã được tham gia các buổi họp của HĐQT; và tham gia các buổi học nội dung chung tuân thủ trong khuôn khổ Chương trình tuân thủ doanh nghiệp với Chuyên gia tư vấn tuân thủ.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty (năm 2024) và giao dịch người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

KHÔNG CÓ

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát.

KHÔNG CÓ

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

KHÔNG CÓ

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều.

KHÔNG CÓ

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác; **KHÔNG CÓ**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2024:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của Công ty.

Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm

IX. Các vấn đề lưu ý khác:

KHÔNG CÓ

Nơi nhận: *ky*
-Như kính gửi;
-HĐQT, BKS;
-Người UQ CBTT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Văn Dũng

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
1	Tổng Công ty ty đầu tư nước và Môi trường Việt Nam (Viwaseen)								Là cổ đông sở hữu trên 54,5%
2	Ngô Văn Dũng		Chủ tịch HĐQT Công ty			06/05/2022			Chủ tịch HĐQT Công ty
3	Nguyễn Thị Hương		TV HĐQT Công ty			06/05/2022			TV HĐQT Công ty
4	Nguyễn Hữu Hành		TV HĐQT Công ty			06/05/2022			TV HĐQT Công ty
5	Lưu Xuân Quang		TV HĐQT - Giám đốc Công ty			TV HĐQT 06/05/2022 - Giám đốc 01/01/2025			TV HĐQT - Giám đốc Công ty
6	Nguyễn Hải Đăng		TV HĐQT; TP. TC-HC			06/05/2022			TV HĐQT; TP. TC-HC
7	Nguyễn Văn Hải		Kế toán trưởng			11/07/2022			Kế toán trưởng
8	Bùi Khánh Linh		Trưởng Ban kiểm soát			06/05/2022			Trưởng Ban kiểm soát
9	Bùi Việt Trung		Kiểm soát viên			06/05/2022			Kiểm soát viên
10	Lê Ngọc Bình		Kiểm soát viên			06/05/2022	02/01/2025	Đơn xin miễn nhiệm TVBKS	Kiểm soát viên
11	Vũ Đức Toàn		Phó GD Công ty			10/10/2019			Phó GD Công ty
12	Đặng Thị Thanh Huyền		Thư Ký HĐQT			25/04/2017			Thư Ký HĐQT

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng Công ty đầu tư nước và Môi trường Việt Nam (Viwaseen)					1.090.000	54,50%	
2	Ngô Văn Dũng		Chủ tịch HĐQT			0	0	Đại diện phần vốn TCT 490.000CP
2.1	Ngô Văn Thành					0	0%	Bố đẻ (Đã mất)
2.2	Trần Thị Sâm					0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Lê Văn Phúc					0	0%	Bố vợ
2.4	Nguyễn Thị Bích Lan					0	0%	Mẹ vợ
2.5	Lê Thu Thủy					0	0%	Vợ
2.6	Ngô Đức Trung					0	0%	Con trai
2.7	Ngô Bảo Trang					0	0%	Con gái
2.8	Ngô Bảo Anh					0	0%	Con gái
2.9	Ngô Văn Thanh					0	0%	Anh ruột
2.10	Hà Thị Tuyết Nhung					0	0%	Chị dâu
2.11	Ngô Văn Bình					0	0%	Anh ruột
2.12	Ngô Thị Thanh Hương					0	0%	Chị dâu
3	Nguyễn Thị Hương		TV HĐQT Công ty			0	0%	Đại diện phần vốn TCT 300.000CP
3.1	Nguyễn Văn Hiền					0	0%	Bố đẻ
3.2	Giang Thị Thái					0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Đặng Thị Hương Trang					0	0%	Con gái
3.4	Đặng Hải Nam					0	0%	Con trai
3.5	Nguyễn Văn Hải					0	0%	Em ruột
3.6	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					0	0%	Em dâu
3.7	Nguyễn Văn Giáp					0	0%	Em ruột
3.8	Nguyễn Thanh Yến					0	0%	Em dâu
4	Nguyễn Hữu Hành		TV HĐQT Công ty			248,336	12,4168%	
4.1	Nguyễn Hữu Huân					0	0%	Bố đẻ (Đã mất)
4.2	Nguyễn Thị Mùi					0	0%	Mẹ đẻ (Đã mất)
4.3	Nguyễn Thị Hiền					0	0%	Vợ
4.4	Nguyễn Thị Hiền					0	0%	Con
4.5	Nguyễn Thị Hằng					0	0%	Con
4.6	Nguyễn Thị Thắm					0	0%	Con
4.7	Nguyễn Minh Thành					0	0%	Con
4.8	Nguyễn Hữu Luyện					0	0%	Anh
4.9	Nguyễn Hữu Tập					0	0%	Anh (Đã mất)
4.10	Nguyễn Hữu Học					0	0%	Anh
4.11	Nguyễn Thị Lý					0	0%	Em
4.12	Nguyễn Thị Thuyết					0	0%	Em
4.13	Nguyễn Hữu Ninh					0	0%	Em
4.14	Nguyễn Thị Tám					0	0%	Em

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Lưu Xuân Quang		TV HĐQT - Giám đốc Công ty			5.000	0,25%	Đại diện phần vốn TCT 300.000CP
5.1	Lưu Văn Giới					0	0%	Bố đẻ
5.2	Phùng Thị Oanh					0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Trung Hòa					0	0%	Bố Vợ
5.4	Phạm Thị Thu Hiền					0	0%	Mợ Vợ
5.5	Nguyễn Thị Mai Trang					0	0%	Vợ
5.6	Lưu Gia Linh					0	0%	Con
5.7	Lưu Bảo Ngân					0	0%	Con
5.8	Lưu Gia Bảo					0	0%	Con
5.9	Lưu Thị Dung					0	0%	Chị ruột
5.10	Nguyễn Đình Hậu					0	0%	Anh rể
5.11	Lưu Thị Vân					0	0%	Chị ruột
5.12	Đỗ Văn Phần					0	0%	Anh rể
5.13	Lưu Văn Tuyển					0	0%	Anh ruột
5.14	Bùi Thị Hường					0	0%	Chị dâu
5.15	Lưu Thị Tuyên					0	0%	Chị ruột
5.16	Bùi Anh Tuấn					0	0%	Anh rể
5.17	Lưu Xuân Chung					0	0%	Em ruột
5.18	Nguyễn Thị Nga					0	0%	Em dâu
6	Nguyễn Hải Đăng		TV HĐQT; TP. TC-HC			730	0,0365%	
6.1	Nguyễn Đăng Khoa					0	0%	Bố đẻ
6.2	Trần Thị Hoà					0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Lương Ngọc Đức					0	0%	Bố vợ
6.4	Trương Thị Lộc					0	0%	Mợ Vợ
6.5	Lương Thu Thủy					0	0%	Vợ
6.6	Nguyễn Hà Chi					0	0%	Con
6.7	Nguyễn Minh Thu					0	0%	Con
6.8	Nguyễn Trường Sinh					0	0%	Em ruột
7	Nguyễn Văn Hải		Kế toán trưởng			1.500	0,075%	
7.1	Nguyễn Văn Kị					0	0%	Bố đẻ (Đã mất)
7.2	Dương Thị Quế					0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Thanh Long					0	0%	Bố Vợ
7.4	Bùi Thị Tuyết					0	0%	Mợ Vợ (Đã mất)
7.5	Nguyễn Thị Thanh Hoa					0	0%	Vợ
7.6	Nguyễn Minh Hiếu					0	0%	Con
7.7	Nguyễn Thảo Nguyên					0	0%	Con
7.8	Nguyễn Thị Hằng					0	0%	Chị ruột
7.9	Trịnh Đình Kiên					0	0%	Anh rể
7.10	Nguyễn Thị Hiền					0	0%	Em ruột
7.11	Đình Bá Bảo					0	0%	Em rể
7.12	Nguyễn Văn Sơn					500	0,025%	Em ruột
7.13	Tăng Thị Trinh					0	0%	Em dâu
8	Bùi Khánh Linh		Trưởng Ban kiểm soát			0	0,00%	
8.1	Bùi Diễm					0	0%	Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Thọ					0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Bùi Bảo Ngọc					0	0%	Em gái
8.4	Nguyễn Quốc Huy					0	0%	Em rể
8.5	Nguyễn Minh Đức					0	0%	Con
8.6	Nguyễn Minh Khôi					0	0%	Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Bùi Việt Trung		Kiểm soát viên			0	0,00%	
9.1	Bùi Đức Trân					0	0%	Bố đẻ
9.2	Hoàng Thị Lý					0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Hoàng Hữu Trí					0	0%	Bố vợ (Đã mất)
9.4	Nguyễn Thị Thường					0	0%	Mẹ Vợ
9.5	Nguyễn Thị Thu Trang					0	0%	Vợ
9.6	Bùi Quỳnh Anh					0	0%	Con
9.7	Bùi Diệp Chi					0	0%	Con
9.8	Bùi Thị Việt Hà					0	0%	Em ruột
9.9	Cao Đức Việt					0	0%	Em rể
9.10	Nguyễn Hải Trường					0	0%	Em vợ
10	Vũ Đức Toàn		Phó GD Công ty			0	0%	
10.1	Vũ Văn Vần					0	0%	Bố đẻ
10.2	Đào Thị Minh					0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Lê Mai Hy					0	0%	Bố Vợ
10.4	Trương Thị Chuyên					0	0%	Mẹ Vợ
10.5	Lê Thị Vinh					0	0%	Vợ
10.6	Vũ Lê Minh Thư					0	0%	Con
10.7	Vũ Lê Đức Bình					0	0%	Con
10.8	Vũ Quang Diện					0	0%	Em trai
10.9	Hà Thị Hồng					0	0%	Em dâu (Đã mất)
10.10	Vũ Duy Nhất					0	0%	Em trai
10.11	Lại Thị Hồng Nhung					0	0%	Em dâu
10.12	Vũ Thanh Tuấn					0	0%	Em trai
12	Đặng Thị Thanh Huyền		Thư Ký HĐQT			1000	0,05%	
12.1	Đặng Đình Hựu					0	0%	Bố đẻ (Đã mất)
12.2	Đỗ Thị Nga					0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Đào Công Thời					0	0%	Bố chồng (Đã mất)
12.4	Đỗ Thị Chùng					0	0%	Mẹ chồng (Đã mất)
12.5	Đào Công Hiền					0	0%	Chồng
12.6	Đào Công Minh					0	0%	Con
12.7	Đào Công Thành					0	0%	Con
12.8	Đặng Thị Kim Thư					0	0%	Chị ruột
12.9	Nguyễn Minh Tuấn					0	0%	Anh rể
12.10	Đặng Thị Kim Thoa					0	0%	Chị ruột
12.11	Nguyễn Văn Hiệu					0	0%	Anh rể
12.12	Đặng Thị Ngọc Bích					0	0%	Em ruột
12.13	Lê Đình Nam					0	0%	Em rể
12.14	Đặng Thị Kim Loan					400	0%	Em ruột
12.15	Lê Anh Tuấn					0	0%	Em rể

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Vũ Đức Toàn	Phó GD Công ty	3.400	0,017%	0	0	Bán	Có báo cáo
1.2	Lê Thị Vinh	Vợ	1.600	0,08%	0	0	Bán	

